TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH-LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**
Số: 06/2018/QĐST-DS	*Di Linh, ngày 27 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau để giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2018/TLST-DS ngày 27 tháng 2 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Dương Lê D, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn:* Bà Trần Thị L, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thị P, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

2- Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị L có trách nhiệm trả cho vợ chồng ông Dương Lê D, bà Trần Thị P số tiền 57.000.000đ *(Năm mươi bảy triệu đồng).*

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Trần Thị L phải chịu 1.425.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Do bà Trần Thị L thuộc diện hộ nghèo và có đơn đề nghị miễn án phí. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn cho bà Trần Thị L toàn bộ số tiền án phí nêu trên.

Hoàn trả cho ông Dương Lê D 1.425.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0003236 ngày 27 tháng 2 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh LĐ;
- VKSND huyện;
- THADS Di Linh;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Văn Sỹ